

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
NHÀ MÁY ĐIỆN

MB-NMĐ-231

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☒ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp
Ngày 28...tháng 06...năm 2022 Ca: 1...1....

Ca	Kí hiệu	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Chức vụ
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	119175	474	-	445	-	95	998	108,3	Trần Văn Hùng	Thủ trưởng bộ phận
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	119138	438	-	426	-	95	992	108,1	Trần Văn Hùng	Trưởng bộ phận
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	114425	419,5	-	18	-	95	997	108,8	Trần Văn Hùng	Trưởng bộ phận
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		116816	481,4		180		915	998	115	Trần Văn Hùng	

Ghi chú: " " Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình theo ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☒ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 28 tháng 6 năm 2026 Ca: B.C.D

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	41229	50	14	932	0,2	231	102	110		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									Nguyễn Kiên	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	45036	54,9	14,2	861	0,2	227	102	110		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	45151	66,1	14,7	1190	0,3	183,9	102	109		
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									Trần Q. Nguyễn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		43805	56,6	14	356	2,3	213	102	109		

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố:

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực ☒ Lò hơi Thu hồi ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày/.../... tháng/... năm/... Cao Bằng, 12

Stt	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	24215	55,4	20,4	4,6	1,4	1,6	100,5	144,1	Nguyễn Văn Hưng
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2									
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	246304	55,4	20,3	4,4	1,4	1,6	100,5	144,6	Nguyễn Văn Hưng
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2									
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	246305	65,7	19,9	4,2	1,4	1,6	101,3	145,1	Nguyễn Văn Hưng
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1									
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2									
Giá trị trung bình ngày:		246822	55,4	20,3	4,5	1,4	1,6	100,5	144,8	Nguyễn Văn Hưng

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.
- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.
- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.
- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07

Chính phủ ban hành.